**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

Môn học: **Tiếng Việt**

Tên bài học: **Đọc: Rừng xuân** ; Tiết: 138

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

-Cùng bạn hỏi đáp được về màu sắc của các sự vật trong tự nhiên.

– Nêu được phỏng đoán về nội dung bài đọc qua tên bài, hoạt động khởi động và tranh   
minh hoạ.

– Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung của bài đọc: *Cảnh khu rừng vào xuân với nhiều sắc màu tuyệt đẹp*. Từ đó, rút ra ý nghĩa: *Ca ngợi cảnh đẹp của thiên nhiên, đất trời khi vào xuân.*

-Học sinh có thể tự tìm hiểu và nghiên cứu về ý nghĩa và vẻ đẹp của rừng xuân; trao đổi và thảo luận với bạn về nội dung và ý nghĩa của bài; giải quyết các vấn đề liên quan đến việc hiểu nội dung và thông điệp của bài “Rừng Xuân”.

**-** Học sinh hiểu được tầm quan trọng của rừng đối với đất nước và cảm nhận vẻ đẹp của rừng xuân, từ đó có ý thức bảo vệ rừng; biết yêu thương, bảo vệ thiên nhiên; rung thực trong việc chia sẻ suy nghĩ, cảm nhận của mình về bài học

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

– Ti vi/ máy tính/ bài trình chiếu PPT; tranh ảnh SGK phóng to.

– Tranh, ảnh hoặc video clip về bầu trời, biển cả, cánh đồng lúa,... (nếu có).

– Tranh, ảnh hoặc video clip về các loại cây, lá được nhắc đến trong bài (nếu có).

– Bảng phụ ghi đoạn từ đầu đến “cây chùm bao”.

**2. Học sinh**

- Tranh, ảnh về một loài vật em thích (nếu có).

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **A.KHỞI ĐỘNG (5 phút)**  **\*Mục tiêu**  – Phối hợp với GV và bạn để thực hiện hoạt động.  – Nói thành câu, diễn đạt trọn vẹn ý, nội dung theo yêu cầu của GV.  – Có kĩ năng phán đoán nội dung bài đọc dựa vào tên bài, hoạt động khởi động và tranh  minh hoạ. | |
| – GV cho HS quan sát tranh, ảnh hoặc video clip về bầu trời, biển cả, cánh đồng lúa,... hoạt động nhóm đôi, cùng bạn hỏi đáp về màu sắc của các sự vật trong tự nhiên dựa vào gợi ý:  + Sự vật em quan sát có màu sắc gì? | HS quan sát tranh, ảnh hoặc video clip về bầu trời, biển cả, cánh đồng lúa,... hoạt động nhóm đôi, cùng bạn hỏi đáp về màu sắc của các sự vật trong tự nhiên |
| + Em dùng từ ngữ nào để miêu tả màu sắc ấy? | - *bầu trời - xanh ngắt; biển cả - xanh thẳm; cánh đồng - xanh mướt/ vàng ươm;...* |
|  | – 1 – 2 HS chia sẻ kết quả trước lớp. |
|  | – HS đọc tên bài kết hợp quan sát tranh minh hoạ, liên hệ với nội dung khởi động 🡪 phán đoán nội dung bài đọc. |
| 🡪 GV giới thiệu bài học: **“Rừng xuân”**. |  |
| **B.** **KHÁM PHÁ VÀ LUYỆN TẬP** |  |
| **1. Đọc (30 phút)** |  |
| ***1.1. Luyện đọc (08 phút)***  **\*Mục tiêu**  – Hình thành kĩ năng đọc thầm kết hợp với nghe, xác định chỗ ngắt, nghỉ, nhấn giọng.  – Đọc to, rõ ràng, đúng các từ khó và ngắt nghỉ hơi đúng ở các câu dài.  – Nhận xét được cách đọc của mình và của bạn, giúp nhau điều chỉnh sai sót (nếu có). | |
| - GV đọc mẫu. | – HS nghe |
| - GV hướng dẫn trong nhóm hoặc trước lớp:  + Cách đọc một số từ ngữ khó: *bụ bẫm; lá ngoã non; huyền ảo; toé;...*  + Cách ngắt nghỉ một số câu dài:  • *Những lá sưa mỏng tang/ và xanh rờn như một thứ lụa xanh màu ngọc thạch/ với những chùm hoa li ti/ và trắng như những hạt mưa bay.//;*  • *Nắng đậm dần lên/ chiếu qua các tầng lá đủ màu sắc/ rọi xuống/ tạo ra một vùng ánh sáng mờ tỏ chỗ lam,/ chỗ hồng,/ có chỗ nắng chiếu vào những hạt sương/ toé lên những tia ngũ sắc/ ngời ngời như ta nhìn qua những ống kính vạn hoa.//;...*  + Giải thích nghĩa của một số từ ngữ khó: *sưa* (loại cây gỗ nhỡ, tán thưa, hoa trắng và thơm, có thể được trồng làm cây cảnh quan đường phố, được xếp vào nhóm cây cần bảo vệ nghiêm ngặt); *ngoã* (loại cây thân gỗ, lá cây to, hình trái tim gần như tròn, quả ăn được); *quéo* (loại cây gần giống như cây xoài, mọc hoang, thân cây to, quả dẹt và cong như có mỏ, ăn được và có vị chua);… (có thể kết hợp với quan sát tranh, ảnh hoặc video clip đã chuẩn bị)  + Bài đọc có thể chia thành hai đoạn để luyện đọc và tìm ý:  • Đoạn 1: Từ đầu đến “cây chùm bao”.  • Đoạn 2: Còn lại. | – HS nghe |
|  | – HS đọc nối tiếp từng đoạn hoặc toàn bài đọc |
| - GV nhận xét. | – HS nghe |
|  | 1 – 2 HS khá, giỏi đọc lại toàn bài trước lớp. |
| - GV nhận xét chung về hoạt động luyện đọc. | – HS nghe |
| ***1.2. Tìm hiểu bài (12 phút)***  \*Mục tiêu  – Hợp tác với GV và bạn để trả lời các câu hỏi tìm hiểu bài.  – Thông qua tìm hiểu bài, hiểu thêm nghĩa một số từ khó và hiểu nội dung bài*.*  – Biết liên hệ bản thân: Nêu được cảm nghĩ về rừng xuân được tả trong bài. | |
| -GV yêu cầu HS đọc thầm toàn bài, thảo luận nhóm 4 để trả lời câu hỏi. | -1 – 2 nhóm HS chia sẻ kết quả tìm hiểu bài trước lớp: |
| 1. Mỗi loại lá cây đóng góp gì cho “ngày hội của màu xanh”? | - *Lá cời non – thoáng một chút xanh; lá sưa – mỏng tang và xanh rờn, như một thứ lụa xanh màu ngọc thạch; lá ngoã – còn non, to như cái quạt lọc ánh sáng xanh mờ; lá cây quéo, cây vải, cây dâu da, cây đa, cây chùm bao – xanh sẫm đậm đặc.* |
| 2. Ngoài màu xanh, rừng xuân còn được miêu tả với những màu sắc nào? | - *Ngoài màu xanh, rừng xuân còn được miêu tả với những màu sắc khác, như: màu nâu hồng của những mầm cây bụ bẫm chưa có đủ chất diệp lục; những lá cời non mới thoáng một chút xanh vừa ra khỏi màu nâu vàng; những chùm hoa sưa li ti và trắng như những hạt mưa bay; những đốm lá già còn rớt lại đỏ như những viên hồng ngọc; những chiếc lá già đốm vàng, đốm đỏ, đốm tím; những chùm hoa lại vàng lên chói chang như những ngọn lửa;…* |
| 🡪 Rút ra ý đoạn 1: *Khu rừng mùa xuân như một ngày hội màu xanh với nhiều sắc độ đậm nhạt.* |  |
| 3. Lá sưa và lá ngoã được so sánh với sự vật nào? Cách so sánh ấy có gì thú vị? | *Lá sưa – lụa xanh, lá ngoã – cái quạt. Cách so sánh giúp sự vật trở nên sống động, gần gũi, dễ hình dung và có nét đặc trưng riêng biệt.* |
| 4. Vì sao nắng chiếu qua các tầng lá lại tạo nên bầu ánh sáng huyền ảo? | - *Vì ánh nắng rọi xuống tạo ra vùng ánh sáng mờ tỏ chỗ lam, chỗ hồng, có chỗ nắng chiếu vào những hạt sương toé lên những tia ngũ sắc ngời ngời như ta nhìn qua những ống kính vạn hoa, khiến bầu ánh sáng trở nên huyền ảo, diệu kì.* |
| 🡪 Giải nghĩa từ: *toé* (nghĩa trong bài: ánh sáng chiếu mạnh, toả ra các phía);...  🡪 Rút ra ý đoạn 2: *Bầu ánh sáng huyền ảo của khu rừng.* |  |
| 5. Nêu cảm nghĩ của em về rừng xuân được tả trong bài. | -HS trả lời theo suy nghĩ, cảm nhận riêng. VD: *Rừng xuân được tả trong bài thật đẹp, tràn ngập màu xanh với các sắc độ đậm nhạt khác nhau, nhờ cách miêu tả khéo léo, sinh động của tác giả mà khi đọc ta cứ ngỡ cả khu rừng như đang hiện ra trước mắt.* |
| 🡪 Rút ra nội dung, ý nghĩa của bài đọc. | \*nội dung: *Cảnh khu rừng vào xuân với nhiều sắc màu tuyệt đẹp*.  \* ý nghĩa: *Ca ngợi cảnh đẹp của thiên nhiên, đất trời khi vào xuân.* |
| - GV nhận xét, bổ sung. | *-* HS nghe |
| - GV đánh giá chung về hoạt động tìm hiểu bài |  |
| ***1.3. Luyện đọc lại (10 phút)***  \*Mục tiêu  – Xác định được giọng đọc trên cơ sở hiểu nội dung bài.  – Biết nhấn giọng ở một số từ ngữ chỉ vẻ đẹp của khu rừng, của thiên nhiên.  – Nhận xét được cách đọc của mình và của bạn, giúp nhau điều chỉnh sai sót (nếu có). | |
| – GV yêu cầu HS trả lời một vài câu hỏi để nhớ lại nội dung chính của bài và xác định giọng đọc: |  |
| +Giọng đọc toàn bài? | *- Toàn bài đọc với giọng trong sáng, vui tươi, nhẹ nhàng.* |
| + Cần nhấn giọng ở những từ ngữ nào? | *- Nhấn giọng ở những từ ngữ chỉ vẻ đẹp của khu rừng, của thiên nhiên.* |
| GV hoặc một bạn đọc lại đoạn 1:  *Rừng hôm nay/ như một ngày hội của màu xanh,/ màu xanh với nhiều sắc độ đậm nhạt,/ dày mỏng khác nhau.// Những mầm cây bụ bẫm/ còn đang ở màu nâu hồng chưa có đủ chất diệp lục/ để chuyển sang màu xanh.// Những lá cời non/ mới thoáng một chút xanh vừa ra khỏi màu nâu vàng.// Những lá sưa mỏng tang/ và xanh rờn như một thứ lụa xanh màu ngọc thạch/ với những chùm hoa li ti/ và trắng như những hạt mưa bay.// Những chiếc lá ngoã non/ to như cái quạt lọc ánh sáng xanh mờ mờ.// Tất cả những sắc xanh non tơ ấy/ in trên nền xanh sẫm đậm đặc/ của những tán lá già,/ của những cây quéo,/ cây vải,/ cây dâu da,/ cây đa,/ cây chùm bao,…//* | – HS nghe |
|  | - HS luyện đọc lại đoạn trong nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ. |
|  | - HS thi đọc đoạn trước lớp. |
| - GV nhận xét. | - HS nghe |
|  | -1 – 2 HS khá, giỏi đọc lại toàn bài trước lớp. |
| - GV đánh giá chung về hoạt động luyện đọc lại |  |
| **\*Hoạt động nối tiếp**  -Chuẩn bị bài mới: **Luyện tập về cách nối các vế trong câu ghép** |  |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

…………………………………..…………………………………………………..

……………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………….